TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 130/2024/HS-ST Ngày 27-9-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Bà Nguyễn Thị Minh Phương.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Tô Việt Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Th, sinh ngày 13 tháng 5 năm 1980 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 7/101, phường H, quận HB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức M và bà Đặng Thị Tr (đều đã chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 07/5/2024 đến ngày 09/5/2024 chuyển tạm giam - Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Hoàng Hải Q - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 07/5/2024, tổ công tác Công an quận Hồng Bàng đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước số 168 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, phát hiện Nguyễn Đức Th có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy

nên đã đưa Th cùng tang vật về trụ sở Công an phường Sở Dầu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ của Th: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy).

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Th dương tính với chất ma túy Heroine (MOP).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức Th khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy Heroine nên vào khoảng 08 giờ ngày 07/5/2024, Th một mình đi xe ôm đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân gặp và hỏi mua 100.000 đồng ma túy Heroine của một người đàn ông không quen biết, người này đồng ý, nhận tiền và đưa cho Th 01 gói giấy màu trắng bên trong có ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, Th cầm ở trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ để tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực trước cửa số nhà 168 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng thì bị tổ công tác Công an quận Hồng Bàng phát hiện bắt quả tang. Mục đích Th mua số ma túy trên để về sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức Th tại địa chỉ số 7/101, phường H, quận HB không phát hiện đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 544/KL-KTHS ngày 09/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,20 gam, loại Heroine"*.

Tại giai đoạn điều tra, Nguyễn Đức Th khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định chất ma túy, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng thu giữ: Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại cùng vỏ bao gói có dấu niêm phong số 544MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Tại Cáo trạng số 95/CT-VKSHB ngày 27/8/2024, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Đức Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Nguyễn Đức Th nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định chất ma túy và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Bị cáo Nguyễn Đức Th thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Đức Th từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/5/2024. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại cùng vỏ bao gói có dấu niêm phong số 544MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Nguyễn Đức Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đức Th không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Th, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của người chứng kiến:* Tại phiên tòa, người chứng kiến là ông Hoàng Hải Q vắng mặt không có lý do. Xét thấy, người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến do trước đó người chứng kiến đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của người chứng kiến không gây trở ngại

cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với người chứng kiến.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/5/2024, tổ công tác Công an quận Hồng Bàng đang làm nhiệm vụ tại trước số nhà 168 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng thì phát hiện Nguyễn Đức Th có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu Th về trụ sở Công an phường Sở Dầu để lập Biên bản phạm tội quả tang. Thu giữ của Th: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy). Tại bản Kết luận giám định số 544/KL-KTHS ngày 09/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,20 gam, loại Heroine"*. Hành vi nêu trên của Nguyễn Đức Th đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,20 gam ma túy, loại Heroine, nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy ngày 30-3-2021, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về hình phạt:*

[8] *Về hình phạt chính:* Trên cơ sở xem xét khối lượng ma túy; đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người

phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo quy định của pháp luật nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có căn cứ xác định bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[10] *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại cùng vỏ bao gói có dấu niêm phong số 544MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng do liên quan đến hành vi phạm tội.

[11] *Về các vấn đề khác:* Đối với người đàn ông bán ma túy cho Thân hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07-5-2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì giấy dán kín trong có mẫu giám định còn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật sau giám định có dấu niêm phong số 544MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng do liên quan đến hành vi phạm tội.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 29-8-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Nguyễn Đức Th phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Chung